

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ LẠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04-22/NQ-ĐHĐCĐ.2022

Bắc Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ LẠNG**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ LẠNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2021;

Căn cứ công văn số 899/ĐS-KTKT ngày 08/4/2022 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc tham gia ý kiến tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng;

Căn cứ nội dung Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng ngày 15/4/2022 đã được Đại hội thống nhất thông qua.

QUYẾT NGHỊ:

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng năm 2022 thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua chương trình, Quy chế tổ chức tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
2. Thông qua nội dung báo cáo của Ban Giám đốc số: 225/ĐSHL-KHKD ngày 12/4/2022.
3. Thông qua nội dung báo cáo của Hội đồng Quản trị số: 226/BC-ĐSHL ngày 12/4/2022;
4. Thông qua nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát số: 03/ĐSHL-BKS ngày 12/4/2022;

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh phía Bắc;

6. Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2021 như sau:

- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền: (VĐLx11,0%) là: 1.815.000.000 đồng, trong đó:

+ Cổ tức phần vốn Nhà nước	(51%):	925.650.000 đồng
+ Cổ tức cổ đông đại chúng	(49%):	889.350.000 đồng

- Thời gian thực hiện dự kiến: trong quý III/2022; Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án chi tiết chi trả cổ tức;

7. Thông qua phương án trích lập các Quỹ năm 2021, cụ thể như sau:

- Quỹ đầu tư, phát triển: 500.000.000 đồng.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 830.149.808 đồng.

8. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % so với TH 2021
1	Doanh thu:	197.318	193.031	98%
	<i>Trong đó:</i>			
	- Sản xuất chính	138.196	146.214	106%
	- Sản xuất ngoài sản xuất chính	59.122	46.567	79%
	+ Từ chi NSNN (dự án 7000 tỷ):	40.659	19.417	48%
	+ Từ đối tác bên ngoài:	18.463	27.150	147%
	- Doanh thu khác		250	
2	Chi phí:	193.217	189.091	98%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.101	3.940	96%
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST):	3.145	3.150	100%
5	Tỷ suất LNST/VĐL	19,06%	19,09%	100%
6	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	11%	11%	100%

9. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
	Tổng lợi nhuận sau thuế	LNST	3.150.000.000

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
1	Chia cổ tức (11%/Vốn điều lệ)	LNST x 57,62%	1.815.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	LNST x 15%	472.500.000
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	LNST x 24%	756.000.000
4	Quỹ người quản lý công ty	LNST x 3,38%	106.500.000

10. Thông qua Kế hoạch đầu tư (Sử dụng nguồn vốn Chủ sở hữu):

Đơn vị tính: đồng

TT	Danh mục đầu tư	Số lượng	Tổng mức đầu tư (đồng)	Ghi chú
1	Hoán cải goòng vận tải GM-001 thành goòng cầu tự hành (Thay động cơ và lắp đặt mới hệ thống cầu tự hành 5 tấn và đóng mới 01 toa xe goòng)	01 bộ	1.600.000.000	Tăng năng lực vận chuyển vật tư, phụ kiện trên tuyến ĐS
2	Máy cắt ray (động cơ Honda) SXTQ	03 cái	192.000.000	Phục vụ thi công thay, đảo ray
3	Máy khoan ray (động cơ Honda) SXTQ	03 cái	189.000.000	Phục vụ thi công thay, đảo ray
	Tổng cộng		1.981.000.000	

11. Kế hoạch lao động, tiền lương năm 2022.

11.1. Kế hoạch lao động:

Tổng số lao động của Công ty: 712 người;

Trong đó:

Lãnh đạo, viên chức quản lý: 8 người;

Lao động chuyên môn, nghiệp vụ: 45 người;

Lao động trực tiếp SXKD: 634 người;

Lao động thừa hành, phục vụ: 35 người;

11.2. Kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2022:

Tổng quỹ lương và thu nhập kế hoạch năm 2022 là: 83.675.818.000 đồng;
mức thu nhập bình quân toàn công ty dự kiến là: 9.794.000 đồng/người/tháng.

Trong đó:

a/ Kế hoạch tiền lương của người quản lý chuyên trách, thù lao người quản lý không chuyên trách và bộ máy gián tiếp:

- Quỹ lương người quản lý:	2.128.800.000 đồng;
- Thù lao của người quản lý không chuyên trách:	24.000.000 đồng;
- Quỹ lương bộ máy gián tiếp:	7.445.818.000 đồng;
- Ăn giữa ca gián tiếp và người quản lý:	286.000.000 đồng;
Tổng cộng :	9.884.618.000 đồng.

b/ Kế hoạch tiền lương của lao động trực tiếp.

Chi phí nhân công trực tiếp (dự kiến):	63.618.000.000 đồng.
Trong đó: + Tiền lương:	59.856.000.000 đồng;
+ Ăn giữa ca:	3.762.000.000 đồng;

c/ Tiền lương ngoài công ích, thu nhập khác: 10.173.200.000 đồng.

Tổng cộng quỹ lương 2022 (gồm cả ăn ca): 83.675.818.000 đồng.

12. Thông qua một số nội dung khác.

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	Ý kiến của Người đại diện	Tỷ lệ so với TH Năm 2021
1	Doanh thu SXKD	Tr. đồng	193.031	98%
	<i>Trong đó:</i>			
-	<i>Sản phẩm công ích</i>	<i>Tr. đồng</i>	<i>146.214</i>	<i>106%</i>
-	<i>Sản xuất kinh doanh khác</i>	<i>Tr. đồng</i>	<i>46.817</i>	<i>79%</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	3.940	96%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.150	100%
4	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	19,09	100%
5	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	%	11	100%
6	Thu nhập BQ người lao động	Tr. đồng	9,79	108%
7	Chia cổ tức năm 2021	Tr. đồng	1.815	100% KH
8	Quỹ lương + thù lao Người QLDN năm 2022.	Tr. đồng	2.136	105%
9	Quỹ thưởng Người QLDN/Lợi nhuận năm 2022	Tr. đồng	106,5	

TT	Nội dung tham gia	Đơn vị tính	Ý kiến của Người đại diện	Tỷ lệ so với TH Năm 2021
10	Kế hoạch đầu tư: (03 đầu mục)	Tr.đồng	1.981	
11	Một số chỉ tiêu khác:			
-	Công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng;		Giữ vững Công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng do Tổng công ty ĐSVN công bố	
-	Tỷ lệ xóc lắc trên tuyến Hà Nội - Đồng Đăng so với năm 2021;		Dưới mức chỉ tiêu do Tổng công ty ĐSVN giao năm 2022	
-	Tai nạn đặc biệt nghiêm trọng do chủ quan;		Tuyệt đối không để xảy ra	
-	Tai nạn, sự cố GTĐS ít nghiêm trọng do chủ quan gây ra		Không quá 02 vụ cách nhau trên 06 tháng liên tục.	
12	Kế hoạch lao động, tiền lương		Chi tiết theo văn bản số 175/ĐSHL-TCHC ngày 23/03/2021	
13	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022		Ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn đơn vị đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính	
14	Việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Tổng Công ty ĐSVN (về BDTX và thi công công trình SCĐK) và Công ty Cổ phần Đá Đồng Mỏ (mua bán hàng hóa)		Ủy quyền cho HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2026 biểu quyết chấp thuận	

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các Quý cổ đông của Công ty;
- UBCK Nhà nước, Sở GDCK Hà Nội;
- Tổng công ty ĐSVN, ĐU Công ty (b/c);
- HĐQT, Ban GD, Ban Kiểm soát;
- CĐ, ĐTN;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Hoàng Đăng Khoa

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ LẠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ LẠNG**

Hôm nay, vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 15/4/2022, tại Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng, địa chỉ số 06, đường Nguyễn Khắc Nhu, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng (sau đây gọi tắt là Đại hội).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Cổ đông của Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng
- Bà: Đỗ Thanh Hà; Chức vụ: Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

Đại hội đã được nghe ông Đỗ Tuấn Anh – Tổ trưởng Tổ quản lý cổ công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của Công ty: 994 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 1.650.000 cổ phần.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 1.650.000 cổ phần (*Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn cổ phần*).

- Tổng số cổ đông được thông báo tham dự Đại hội: 994 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Đại diện là cổ đông và được ủy quyền tham dự có mặt: 71 người đại diện cho 1.353.542 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 82,03% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ của Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.



II. Bầu Ban Chủ tọa

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

1. Ông: Hoàng Đăng Khoa - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
2. Ông: Nguyễn Quang Long - TVHĐQT, Giám đốc - Thành viên
3. Ông: Nguyễn Trọng Thuyết - TVHĐQT, Thành viên

III. Bầu Ban Thư ký

Để giúp cho Ban Chủ tọa và thực hiện công tác ghi chép, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:

1. Ông: Trần Văn Quỳnh - Trưởng phòng KTAT - Trưởng Ban
2. Bà: Đào Thị Minh Hương - Phó phòng TCKT - Thành viên

IV. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội:

Sau khi nghe Ban Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế tổ chức Đại hội.

V. Nội dung chính của Đại hội:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát.

- Đại hội đã nghe ông Nguyễn Quang Long – TVHĐQT, Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo số 225/ĐSHL-KHKD ngày 12/4/2022 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022;

- Đại hội đã nghe ông Hoàng Đăng Khoa – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo số 226/BC-ĐSHL ngày 12/4/2022 về kết quả hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch định hướng năm 2022;

- Đại hội đã nghe ông Nguyễn Văn Hào – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo số 03/BC-BKS ngày 12/4/2022 về hoạt động của Ban Kiểm soát, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022;

2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông.

- Đại hội đã nghe ông Phạm Trọng Phương – Kế Toán trưởng trình bày Tờ trình số 227/TTr-ĐSHL ngày 12/4/2022 về việc thông qua:

- 2.1. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
- 2.2. Phân phối lợi nhuận năm 2021.

2.3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022.

2.4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

3. Phát biểu của Đại diện Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

Đại hội đã nghe ý kiến phát biểu của bà: Đỗ Thanh Hà - Chức vụ: Thành viên Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

Đại diện Đoàn Chủ tọa, ông Hoàng Đăng Khoa – Chủ tịch Hội đồng quản trị đáp từ và tiếp thu ý kiến của Lãnh đạo Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

4. Thảo luận và biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội cụ thể như sau:

+ Báo cáo số 225/ĐSHL-KHKD ngày 12/4/2022 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022;

+ Báo cáo số 226/BC-ĐSHL ngày 12/4/2022 về kết quả hoạt động SXKD năm 2021, kế hoạch định hướng năm 2022;

+ Báo cáo số 03/BC-BKS ngày 12/4/2022 về hoạt động của Ban Kiểm soát, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2021 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022;

- Tờ trình số 227/TTr-ĐSHL ngày 12/4/2022 về việc thông qua:

- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.

- Phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.353.542 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

5. Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu.

Trên cơ sở các Báo cáo và quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết) thông qua các chỉ tiêu, cụ thể như sau:

5.1. Biểu quyết thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2021:

- Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền VNĐ x 11% là: 1.815.000.000 đồng.

Trong đó:

+ Cổ tức phần vốn nhà nước 51% là: 925.650.000 đồng.

+ Cổ tức cổ đông đại chúng 49% là: 889.350.000 đồng.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến quý III năm 2022.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án chi tiết chi trả cổ tức;

5.2. Biểu quyết thông qua Phương án trích lập các quỹ năm 2021, cụ thể:

- Quỹ đầu tư, phát triển: 500.000.000 đồng.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 830.149.808 đồng.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.353.542 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

5.3. Biểu quyết thông qua Kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % so với TH 2021
1	Doanh thu:	197.318	193.031	98%
	<i>Trong đó:</i>			
	- Sản xuất chính	138.196	146.214	106%
	- Sản xuất ngoài sản xuất chính	59.122	46.567	79%
	+ Từ chi NSNN (dự án 7000 tỷ):	40.659	19.417	48%
	+ Từ đối tác bên ngoài:	18.463	27.150	147%
	- Doanh thu khác		250	
2	Chi phí:	193.217	189.091	98%
3	Lợi nhuận trước thuế	4.101	3.940	96%
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST):	3.145	3.150	100%
5	Tỷ suất LNST/VĐL	19,06%	19,09%	100%
6	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	11%	11%	100%

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.353.542 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

5.4. Biểu quyết thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến năm 2022, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Công thức tính	Số tiền (đồng)
	Tổng lợi nhuận sau thuế	LNST	3.150.000.000
1	Chia cổ tức (11%/Vốn điều lệ)	LNST x 57,62%	1.815.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	LNST x 15%	472.500.000
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	LNST x 24%	756.000.000
4	Quỹ người quản lý công ty	LNST x 3,38%	106.500.000

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.353.542 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

5.5. Biểu quyết thông qua kế hoạch đầu tư (sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu), cụ thể:

TT	Danh mục đầu tư	Số lượng	Tổng mức đầu tư (đồng)	Ghi chú
1	Hoán cải goòng vận tải GM-001 thành goòng cầu tự hành (Thay động cơ và lắp đặt mới hệ thống cầu tự hành 5 tấn và đóng mới 01 toa xe goòng)	01 bộ	1.600.000.000	Tăng năng lực vận chuyển vật tư, phụ kiện trên tuyến ĐS
2	Máy cắt ray (động cơ Honda) SXTQ	03 cái	192.000.000	Phục vụ thi công thay, đảo ray
3	Máy khoan ray (động cơ Honda) SXTQ	03 cái	189.000.000	Phục vụ thi công thay, đảo ray
	Tổng cộng		1.981.000.000	

Số cổ phần biểu quyết tán thành 1.353.542 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

5.6. Biểu quyết thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2022, cụ thể:

5.6.1. Kế hoạch lao động:

Tổng số lao động của Công ty: 712 người;

Trong đó:

Lãnh đạo, viên chức quản lý: 8 người;

Lao động chuyên môn, nghiệp vụ: 45 người;

Lao động trực tiếp SXKD: 634 người;

Lao động thừa hành, phục vụ: 35 người;

5.6.2. Kế hoạch tiền lương, thu nhập năm 2022:

Tổng quỹ lương và thu nhập kế hoạch năm 2022 là: 83.675.000.000 đồng; mức thu nhập bình quân toàn công ty dự kiến là: 9.794.000 đồng/người/tháng.

Trong đó:

a/ Kế hoạch tiền lương của người quản lý chuyên trách, thù lao người quản lý không chuyên trách và bộ máy gián tiếp:

- Quỹ lương người quản lý:	2.128.800.000 đồng;
- Thù lao của người quản lý không chuyên trách:	24.000.000 đồng;
- Quỹ lương bộ máy gián tiếp:	7.445.818.000 đồng;
- Ăn giữa ca gián tiếp và người quản lý:	286.000.000 đồng;
Tổng cộng :	9.884.618.000 đồng

b/ Kế hoạch tiền lương của lao động trực tiếp.

Chi phí nhân công trực tiếp (dự kiến): 63.618.000.000 đồng.

Trong đó: + Tiền lương: 59.856.000.000 đồng;

+ Ăn giữa ca: 3.762.000.000 đồng;

c/ Tiền lương ngoài công ích, thu nhập khác: 10.173.200.000 đồng.

Tổng cộng quỹ lương 2022 (gồm cả ăn ca): 83.675.818.000 đồng.

5.7. Biểu quyết các chỉ tiêu khác:

- Công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng: Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam công bố;

- Tỷ lệ xóc lắc trên tuyến Hà Nội - Đồng Đăng so với năm 2021: Dưới mức chỉ tiêu do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam giao năm 2022;

- Tai nạn đặc biệt nghiêm trọng do chủ quan: Tuyệt đối không để xảy ra;

- Tai nạn, sự cố GTĐS ít nghiêm trọng do chủ quan gây ra: Không quá 02 vụ cách nhau trên 06 tháng liên tục;

- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính lập Báo cáo tài chính năm 2022.

- Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Hợp đồng đặt hàng giữa Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng.

- Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Hợp đồng giao dịch giữa Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng với Công ty cổ phần Đá Đồng Mỏ.

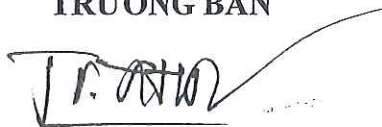
Số cổ phần biểu quyết tán thành là 1.353.542 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; có ý kiến khác 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản được lập vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/4/2022 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần đường sắt Hà Lạng kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội./.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Trần Văn Quỳnh

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Hoàng Đăng Khoa